

TÒA ÁN NHÂN DÂN
THỊ XÃ NGHĨA LỘ
TỈNH YÊN BÁI

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 37/2023/HS-ST
Ngày 20/6/2023

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ NGHĨA LỘ, TỈNH YÊN BÁI

- **Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Lê Thị Hồng Hạnh.

Các Hội thẩm nhân dân:

Bà Đào Thị Thường.

Ông Phạm Việt Cường.

- **Thư ký phiên tòa:** Bà Nguyễn Thị Ngân, Thư ký TAND thị xã Nghĩa Lộ.

- **Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Nghĩa Lộ tham gia phiên tòa:** Ông Lò Văn Tiên - Kiểm sát viên.

Ngày 20 tháng 6 năm 2023, Tòa án nhân dân thị xã Nghĩa Lộ xét xử sơ thẩm công khai phiên tòa trực tuyến: Điểm cầu trung tâm tại Trung tâm điều hành đô thị thông minh UBND thị xã Nghĩa Lộ; Điểm cầu thành phần tại trụ sở UBND phường Cầu Thia, thị xã Nghĩa Lộ, tỉnh Yên Bái, đối với vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 28/2023/TLST - HS ngày 27 tháng 4 năm 2023 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 29/2023/QĐXXST - HS ngày 06 tháng 6 năm 2023 đối với các bị cáo:

1. Hoàng Văn H, tên gọi khác: Không. Sinh ngày 10/6/1982 tại thị xã Nghĩa Lộ, tỉnh Yên Bái. Nơi cư trú: Thôn N 1, xã Ngh, thị xã Nghĩa Lộ, tỉnh Yên Bái. Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ văn hoá: 0/12; Dân tộc: Thái; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Hoàng Văn H, sinh năm 1952 và bà Hà Thị L, sinh năm 1952; Vợ là Lò Thị L và 02 con; Tiền sự: Không. Tiền án: Bản án số 16/2016/HSST ngày 29/6/2016 của Tòa án nhân dân thị xã Nghĩa Lộ xử phạt 07 năm 06 tháng tù về tội Mua bán trái phép chất ma túy, ngày 23/11/2021 chấp hành xong hình phạt.

Bị cáo bị bắt ngày 12/01/2023, tạm giam ngày 15/01/2023, hiện đang bị tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an thị xã Nghĩa Lộ, tỉnh Yên Bái. Có mặt.

2. Lò Thị S, tên gọi khác: Không. Sinh ngày 20/11/1972 tại thị xã Ngh, tỉnh Yên Bái. Nơi cư trú: Thôn N, xã Th, thị xã Ngh, tỉnh Yên Bái. Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ văn hoá: 0/12; Dân tộc: Thái; Giới tính: Nữ; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Lò Văn C, sinh năm 1947 và bà Hoàng Thị S, sinh năm 1951; Chồng là Lương Văn L và 03 con; Tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo bị bắt tạm giam ngày 05/01/2023, hiện đang bị tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an thị xã Nghĩa Lộ, tỉnh Yên Bái. Có mặt.

Người làm chứng: Anh Lò Văn Th, sinh năm 1982. Địa chỉ: Thôn H, xã Th, thị xã Ngh, tỉnh Yên Bái. Vắng mặt.

Anh Ngô Đức T, sinh năm 1983. Địa chỉ: Tổ 8, phường P, thị xã Ngh, tỉnh Yên Bái. Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào hồi 19 giờ 00 phút ngày 03/01/2023, công an thị xã Nghĩa Lộ tuần tra kiểm soát và phát hiện tại một lán bán hàng ven đường thuộc thôn Nậm Tăng, xã Thạch Lương có Lò Thị S và một đối tượng nam giới lạ mặt nghi có biểu hiện mua bán trái phép chất ma túy. Khi thấy lực lượng công an người nam giới bỏ chạy. Tiến hành kiểm tra thu giữ được tại cặp váy của S đang mặc 01 gói nilon màu xanh có nẹp gắn một đầu, bên trong có 02 gói nilon màu xanh được hàn kín một đầu có chứa chất bột nén màu trắng nghi là Heroin và 11 viên nén màu hồng hình tròn dẹt có chữ WY. S khai không biết số vật bị thu giữ là gì, không phải của S. Ngoài ra cơ quan công an còn thu giữ 710.000đồng tại túi áo S đang mặc và 01 điện thoại di động màu đen màn hình cảm ứng mặt sau có chữ Iphone.

Cùng ngày Cơ quan điều tra đã tiến hành khám xét khẩn cấp nơi ở, đồ vật của Sinh nhưng không thu giữ được gì.

Quá trình điều tra Lò Thị S thừa nhận toàn bộ chất bột nén bị thu giữ là của S do S mua của Hoàng Văn H để bán thu lợi nhuận. Cụ thể: Sáng ngày 02/01/2023 S gọi điện cho H là em rể hỏi mua 02 chỉ Heroin và 20 viên ma túy tổng hợp. Đến 17 giờ ngày 03/01/2023 H đến nhà bán cho S 02 gói ma túy loại Heroin và 11 viên hồng phiến với giá 5.300.000đồng trong đó 5.000.000đồng tiền Heroin và 300.000đồng tiền hồng phiến. Khoảng 17 giờ 30 phút, S trả công làm thuê cho Lò Văn Th 100.000đồng nhưng Th không lấy tiền mà bảo S có ma túy thì đưa cho Th, S đồng ý lấy một ít ma túy loại Heroin vừa mua của H đưa cho Th. Th đem số ma túy ra khu vực vắng người sử dụng hết. Đến 18 giờ 30 phút, S gọi điện cho Ngô Đức T bảo đến mua ma túy do trước đó T có gọi hỏi mua nhưng S chưa có. Khi T và S đang ngồi trao đổi với nhau tại lán bán hàng của S thì bị công an đến kiểm tra, T lo sợ nên đã bỏ chạy còn S bị cơ quan điều tra kiểm tra và thu giữ toàn bộ số ma túy đang cất giấu. Ngoài ra S còn khai nhận trước đó vào khoảng đầu tháng 9/2022 S có mua của H 01 gói ma túy loại Heroin với giá 1.000.000đồng sau đó S chia thành nhiều gói nhỏ và bán lẻ cho các đối tượng nghiện thu lợi nhuận.

Ngày 12/01/2023 Hoàng Văn H đến công an thị xã Nghĩa Lộ đầu thú và khai nhận: Vào ngày 02/01/2023 H nhận được điện thoại hỏi mua 02 chỉ Heroin và 20 viên hồng phiến của S. H nhận lời và đi lên khu vực xã Túc Đán, huyện Trạm Tấu tìm mua ma túy, đến khoảng 15 giờ ngày 03/01/2023 H gặp và mua được của người đàn ông không quen biết 02 gói ma túy loại Heroin với giá 4.600.000đồng và 11

viên ma túy hồng phiến với giá 200.000đồng. Sau đó H đem toàn bộ số ma túy mua được đến nhà S bán cho S với giá 5.000.000đồng Heroin và 300.000đồng hồng phiến. Sau khi nhận tiền H về rồi đi lên tỉnh Lai Châu chơi và chi tiêu hết số tiền bán ma túy. Ngoài ra H thừa nhận vào đầu tháng 9/2022 H có bán cho S 01 gói ma túy loại Heroin với giá 1.000.000đồng. Ngày 13/01/2023 gia đình H giao nộp 01 điện thoại di động loại OPPO màu đen của H cho cơ quan điều tra, H thừa nhận đó là chiếc điện thoại H dùng để giao dịch mua bán ma túy với S.

Điều tra đối với Lò Văn Th đã chứng minh được, ngày 03/01/2023 Th có làm thuê cho nhà S. Khi được S trả công thì Th không lấy tiền mà đổi sang thành ma túy, S nhất trí và đưa cho Th một ít ma túy tương đương với số tiền công là 100.000đồng, sau đó Th đã sử dụng hết.

Ngô Đức T khai nhận do là người nghiện chất ma túy nên sáng ngày 03/01/2023 T gọi điện cho S hỏi mua ma túy nhưng Snói không có. Đến khoảng 18 giờ 30 phút cùng ngày S gọi cho T bảo đến mua ma túy. Sau đó T đến lán bán hàng của S với mục đích mua ma túy nhưng chưa trao đổi thì thấy công an nên T bỏ chạy.

Tại bản kết luận giám định số 73/KL-KTHS ngày 11/01/2023 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Yên Bái đã kết luận: Các viên nén hình tròn dẹt màu hồng một mặt có chữ WY thu giữ của Lò Thị S có tổng khối lượng là 1,06gam; Trích 0,36 gam từ 1,06 gam các viên nén hình tròn dẹt giám định là ma túy loại Methamphetamine. Chất bột nén màu trắng thu giữ của Lò Thị S trong gói nilon màu xanh thứ nhất có khối lượng là 3,57 gam; trích 0,2gam từ 3,57 gam giám định là ma túy, loại Heroin. Chất bột nén màu trắng thu giữ của Lò Thị S trong gói nilon màu xanh thứ hai có khối lượng là 3,6gam, trích 0,2 gam từ 3,6 gam giám định là ma túy, loại Heroin.

Kết luận giám định số 72/KL-KTHS ngày 12/01/2023 của Phòng kỹ thuật hình sự công an tỉnh Yên Bái đã kết luận: Toàn bộ số tiền 710.000đồng gửi giám định là tiền thật.

Cáo trạng số: 29/CT-VKS-NL ngày 27 tháng 4 năm 2023 của Viện kiểm sát nhân dân thị xã Nghĩa Lộ đã truy tố Hoàng Văn H về tội Mua bán trái phép chất ma túy theo điểm b, i, q khoản 2 Điều 251 Bộ luật hình sự, truy tố Lò Thị S về tội Mua bán trái phép chất ma túy theo điểm b, i khoản 2 Điều 251 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa: Kiểm sát viên thay đổi nội dung truy tố từ điểm i sang điểm p khoản 2 Điều 251 Bộ luật hình sự đối với cả hai bị cáo, rút tình tiết giảm nhẹ tại điểm r khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự đối với bị cáo H. LỜI luận tội đã phân tích mục đích, tính chất mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội; đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Hoàng Văn H và Lò Thị S phạm tội Mua bán trái phép chất ma túy. Đối với bị cáo H đề nghị áp dụng điểm b, p, q khoản 2, khoản 5 Điều 251; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự, xử phạt bị cáo từ 08 năm 06 tháng tù đến 09 năm 06 tháng tù, phạt bổ sung từ 5.000.000đồng đến 10.000.000đồng. Đối với bị cáo S đề nghị áp dụng điểm b, p khoản 2, khoản 5 Điều 251; điểm r, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự, xử phạt bị cáo từ 08 năm đến 09 năm tù, phạt bổ sung từ 5.000.000đồng đến 10.000.000đồng.

Đề nghị HĐXX áp dụng khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; khoản 2, 3 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự: Tịch thu tiêu hủy 6,77 gam Heroin và 0,7 gam Methamphetamine, 02 vỏ phong bì, các mảnh ni lon gói. Tịch thu sung quỹ Nhà nước

01 điện thoại di động màn hình cảm ứng màu đen mặt sau có chữ Iphone, máy cũ đã qua sử dụng và 01 điện thoại di động màu đen, màn hình cảm ứng bị vỡ, mặt sau có chữ OPPO, máy cũ đã qua sử dụng. Trả lại cho bị cáo Sinh số tiền 710.000đồng. Truy thu của bị cáo H 6.300.000đồng.

Tại phiên tòa các bị cáo đều nhận tội, khai thực hiện hành vi Mua bán trái phép chất ma túy đúng như Cáo trạng đã truy tố, không tranh luận với Kiểm sát viên về tội danh, điều luật, mức hình phạt và các vấn đề khác do Kiểm sát viên đề nghị. Lời nói sau cùng các bị cáo đều xin giảm nhẹ hình phạt.

Người làm chứng vắng mặt tại phiên tòa đã được công bố lời khai trong hồ sơ, bị cáo công nhận những lời khai đó đều đúng sự thật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi vi phạm: Lời khai của bị cáo H và bị cáo S tại phiên tòa hoàn toàn phù hợp với nhau, phù hợp với vật chứng thu giữ được cũng như lời khai của các bị cáo và người làm chứng trong quá trình điều tra. Đã có đủ căn cứ chứng minh được vào sáng ngày 02/01/2023 Lò Thị S đã gọi điện cho Hoàng Văn H hỏi mua 02 chỉ Heroin và 20 viên hồng phiến với mục đích để bán lại thu lợi nhuận. H nhận lời và đi lên khu vực xã Túc Đán, huyện Trầm Thủy mua được 02 gói ma túy loại Heroin với giá 4.600.000đồng và 11 viên ma túy loại Hồng phiến với giá 200.000đồng. Khoảng 17 giờ ngày 03/01/2023 H đem toàn bộ số ma túy mua được đến bán cho S với giá 5.000.000đồng tiền Heroin và 300.000đồng tiền Hồng phiến. Khoảng 18 giờ 00 phút cùng ngày S trả công làm thuê cho Lò Văn Th 01 phần nhỏ ma túy tương đương số tiền 100.000đồng. Khoảng 18 giờ 30 phút S gọi điện cho Ngô Đức T bảo đến mua ma túy nhưng khi T vừa đến nơi chưa giao dịch thì bị công an kiểm tra và thu giữ toàn bộ số ma túy của Sinh là 7,17 gam Heroin và 1,06 gam Methamphetamine.

Ngoài ra vào đầu tháng 9/2022 H có bán cho S 01 gói ma túy loại Heroin với giá 1.000.000đồng, sau đó S đã chia nhỏ bán lẻ cho các đối tượng nghiện khác thu lợi bất chính.

Hành vi mua bán chất ma túy của các bị cáo là rất nghiêm trọng và nguy hiểm cho xã hội, đã trực tiếp xâm phạm đến chính sách kiểm soát, chế độ quản lý độc quyền, sản xuất các chất ma túy của Nhà nước, góp phần làm gia tăng người nghiện chất ma túy và gây ảnh hưởng xấu đến tình hình trật tự trị an tại địa phương. Ma túy là chất gây nghiện có tác động rất xấu đến sức khỏe người sử dụng và là nguyên nhân của nhiều loại tội phạm khác. Các bị cáo đều là người có đủ năng lực trách nhiệm hình sự, hiểu biết được việc sử dụng, mua bán trái phép chất ma túy là vi phạm pháp luật, bị nghiêm cấm và sẽ bị xử phạt nghiêm khắc nhưng mục đích thu lợi bất chính nên cả hai bị cáo vẫn cố ý thực hiện. Do đó các bị cáo đã phạm tội Mua bán trái phép chất ma túy. Bị cáo H và bị cáo S đã thực hiện giao dịch mua bán ma túy 2 lần, lần một vào tháng 9/2022, lần hai vào ngày 03/01/2023. Số ma túy bị cáo H bán cho bị cáo S ngày 03/01/2023 thu giữ được có tổng khối lượng là 8,23gam

trong đó 7,17 gam Heroin và 1,06 gam Methamphetamin là hai chất ma túy nên cả hai bị cáo đều phải chịu trách nhiệm hình sự chung về tổng khối lượng ma túy đó. Do đó cả hai bị cáo đều phải chịu trách nhiệm hình sự với tình tiết định khung tăng nặng là “*phạm tội hai lần trở lên*” và “*có hai chất ma túy trở lên mà tổng khối lượng hoặc thể tích của các chất đó tương đương với khối lượng hoặc thể tích chất ma túy quy định tại một trong các điểm từ điểm h đến điểm o khoản này*” theo quy định tại điểm b và điểm p khoản 2 Điều 251 của Bộ luật hình sự.

Riêng đối với bị cáo H ngày 29/6/2016 đã bị kết án 07 năm 06 tháng tù về tội Mua bán trái phép chất ma túy là tội rất nghiêm trọng, bị cáo chưa được xóa án tích nay lại phạm tội rất nghiêm trọng do cố ý nên bị cáo còn phải chịu tình tiết định khung tăng nặng là “*tái phạm nguy hiểm*” theo quy định tại điểm q khoản 2 Điều 251 của Bộ luật hình sự.

Các bị cáo trong vụ án này mua bán chất ma túy đều nhằm mục đích lợi nhuận nhưng hành vi hoàn toàn độc lập với nhau, do đó không đồng phạm. Hội đồng xét xử xét hành vi vi phạm của từng bị cáo để quyết định mức hình phạt cho phù hợp với quy định pháp luật.

[2] Xét về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và nhân thân của các bị cáo:

Cả hai bị cáo đều không có tình tiết tăng nặng nào.

Quá trình điều tra và tại phiên tòa các bị cáo đều khai báo thành khẩn về hành vi của mình. Đây là tình tiết giảm nhẹ “*thành khẩn khai báo*” quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự được áp dụng chung cho cả hai bị cáo.

Bị cáo S tự khai ra hành vi phạm tội trước đó nên được áp dụng tình tiết “*người phạm tội tự thú*” quy định tại điểm r khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự

Bị cáo H có bố đẻ là người có công với cách mạng được Nhà nước tặng Huân chương kháng chiến hạng ba; ngoài ra bị cáo đã tự đến cơ quan điều tra đầu thú về hành vi của mình, đây là những tình tiết giảm nhẹ được HĐXX xem xét áp dụng theo quy định tại khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự đối với bị cáo.

Về nhân thân: Bị cáo H là người đã 01 lần bị kết án tù giam về tội cùng loại theo bản án số 16/2016/HSST ngày 29/6/2016 của TAND thị xã Nghĩa Lộ chưa được xóa án tích nay lại tiếp tục vi phạm thể hiện là người có nhân thân xấu.

Bị cáo S là người không có tiền án, tiền sự nhưng vì lợi nhuận đã vi phạm pháp luật nên HĐXX sẽ xem xét trong quyết định hình phạt.

[3] Đối chiếu với các quy định của pháp luật hình sự thấy rằng cần phải áp dụng hình phạt tù có thời hạn đối với cả hai bị cáo. Mức hình phạt của từng bị cáo tương xứng với tính nguy hiểm của hành vi phạm tội, các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và nhân thân của từng bị cáo. Cần cách ly các bị cáo khỏi đời sống xã hội trong một thời gian nhằm giáo dục ý thức tuân thủ pháp luật và răn đe, phòng ngừa chung đối với tội phạm ma túy nói riêng các loại tội phạm khác nói chung trong giai đoạn hiện nay.

Các bị cáo đều phạm tội với động cơ vụ lợi do đó cần áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền theo quy định tại khoản 5 Điều 251 của Bộ luật hình sự đối với cả hai bị cáo.

[4] Về vật chứng và tài sản tạm giữ:

- 7,17 gam Heroin và 1,06 gam Methamphetamin cơ quan đã lấy giám định còn lại 6,77 gam Heroin và 0,7 gam Methamphetamin, đây là vật Nhà nước cấm tàng trữ lưu hành nên cần tịch thu tiêu hủy.

- 02 vỏ phong bì, các mảnh ni lon gói là những vật không có giá trị sử dụng nên cần tịch thu tiêu hủy.

- 01 điện thoại di động màn hình cảm ứng màu đen mặt sau có chữ Iphone thu giữ của bị cáo S và 01 điện thoại di động màu đen, màn hình cảm ứng bị vỡ, mặt sau có chữ OPPO, máy cũ đã qua sử dụng thu giữ của bị cáo H. Đây là những vật các bị cáo dùng làm phương tiện phạm tội trao đổi mua bán ma túy do đó nên cần tịch thu sung quỹ Nhà nước.

- Số tiền 710.000đồng thu giữ của bị cáo S không liên quan đến hành vi phạm tội, do đó cần trả lại cho bị cáo.

- Truy thu của bị cáo H số tiền thu được từ việc bán ma túy cho bị cáo S vào đầu tháng 9/2022 là 1.000.000đồng và ngày 03/01/2023 là 5.300.000đồng để nộp ngân sách Nhà nước.

[5] Về nguồn gốc ma túy: Bị cáo H khai mua của một người đàn ông dân tộc Mông gặp tại xã Túc Đán, huyện Trạm Tấu nhưng không biết rõ tên và địa chỉ, cơ quan điều tra đã xác minh nhưng không có đủ manh mối, cơ sở để điều tra xử lý.

Đối với Lò Văn Th và Ngô Đức T là những người nghiện chất ma túy, ngày 03/01/2023 Th được S trả công một ít ma túy và đã sử dụng hết, T đến mua nhưng chưa mua được, xét nghiệm trong cơ thể T có chất ma túy. Cơ quan điều tra đã xử phạt vi phạm hành chính Th và T về hành vi Sử dụng trái phép chất ma túy là phù hợp với quy định.

[6] Bị cáo phải chịu án phí và được quyền kháng cáo theo quy định pháp luật.

[7] Về tính hợp pháp của các hành vi, quyết định tố tụng trong điều tra, truy tố: Sau khi cơ quan điều tra kiểm tra và phát hiện có dấu vết của tội phạm trên người bị cáo S và thu giữ được ma túy cơ quan điều tra đã lập biên bản, tiến hành các thủ tục lấy lời khai nhưng không ban hành văn bản áp dụng biện pháp ngăn chặn ngay là còn thiếu sót.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố bị cáo Hoàng Văn H và Lò Thị S phạm tội Mua bán trái phép chất ma túy.

- Căn cứ vào điểm b, p, q khoản 2, khoản 5 Điều 251; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự. Xử phạt bị cáo Hoàng Văn H 09 (chín) năm tù, thời hạn

chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 12/01/2023.

Phạt bổ sung bị cáo 5.000.000đồng (*Năm triệu đồng*).

- Căn cứ vào điểm b, p khoản 2, khoản 5 Điều 251; điểm r, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự. Xử phạt bị cáo Lò Thị S 08 (tám) năm tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 05/01/2023.

Phạt bổ sung bị cáo 5.000.000đồng (*Năm triệu đồng*).

2. Căn cứ khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; khoản 2, 3 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

- Tịch thu tiêu hủy: 6,77 gam Heroin và 0,7 gam Methamphetamin; 02 vỏ phong bì, các mảnh ni lon gói.

- Tịch thu sung quỹ Nhà nước: 01 điện thoại di động màn hình cảm ứng màu đen mặt sau có chữ Iphone, máy cũ đã qua sử dụng; 01 điện thoại di động màu đen, màn hình cảm ứng bị vỡ, mặt sau có chữ OPPO, máy cũ đã qua sử dụng.

- Trả lại cho bị cáo Lò Thị S số tiền 710.000đồng.

- Truy thu của bị cáo Hoàng Văn H số tiền 6.300.000đồng (*Sáu triệu ba trăm ngàn đồng*).

(Theo biên bản giao nhận vật chứng, tài sản tạm giữ ngày 04/5/2023 giữa cơ quan cảnh sát điều tra Công an thị xã Nghĩa Lộ và cơ quan Chi cục Thi hành án dân sự thị xã Nghĩa Lộ).

3. Căn cứ khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng Hình sự; khoản 1 Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Bị cáo Hoàng Văn H và Lò Thị S mỗi bị cáo phải chịu 200.000đồng án phí hình sự sơ thẩm.

4. Các bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Yên Bái;
- VKSND tỉnh Yên Bái;
- VKSND TX Nghĩa Lộ;
- Nhà tạm giữ;
- Công an TX Nghĩa Lộ;
- CCTHADS TX Nghĩa Lộ;

T.M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

- Sở tư pháp tỉnh Yên Bái;
- UBND xã Nghĩa An, Thạch Lương (TB);
- Bị cáo;
- THA HS; Lưu hồ sơ vụ án.

Lê Thị Hồng Hạnh